|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ CÔNG AN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-BCA | *Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo quy định hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Luật Dữ liệu số 60/2024/QH15 ngày 30/11/2024, Bộ Công an đã xây dựng dự thảo Nghị định quy định hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu, Bộ Công an báo cáo Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

**1. Cơ sở pháp lý**

- Ngày 30/11/2024, kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV đã biểu quyết thông qua Luật Dữ liệu, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025. Nội dung Luật Dữ liệu có quy định về dữ liệu số; xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu số; Trung tâm dữ liệu quốc gia; Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu số; quản lý về dữ liệu số; quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động về dữ liệu số, trong đó giao Chính phủ quy định chi tiết về một số nội dung:

- Tại khoản 4 Điều 24 Luật Dữ liệu quy định “Chính phủ quy định việc quản lý, phát triển, thử nghiệm có kiểm soát các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu”.

- Tại khoản 5 Điều 39 Luật Dữ liệu quy định “Chính phủ quy định chi tiết về sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu”.

- Tại khoản 3 Điều 40 Luật Dữ liệu quy định “Chính phủ quy định chi tiết về sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu”.

- Tại khoản 3 Điều 41 Luật Dữ liệu quy định “Chính phủ quy định chi tiết về sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu”.

- Tại khoản 4 Điều 42 Luật Dữ liệu quy định “Chính phủ quy định chi tiết về sàn dữ liệu”.

- Tại khoản 5 Điều 43 Luật Dữ liệu quy định “Chính phủ quy định chi tiết về trách nhiệm của tổ chức cung cấp sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu, phân tích, tổng hợp dữ liệu, sàn dữ liệu”.

Ngày 22/12/2024, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết 57/NQ-TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia xác định phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới. Mục tiêu chính của Nghị quyết tập trung vào việc giải phóng sức sáng tạo, sức lao động, giải phóng các nguồn lực khác nhau của xã hội để tập trung cho phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, đổi mới phương thức làm việc, tích lũy tư liệu sản xuất mới dựa trên dữ liệu, từ đó đưa Việt Nam nhanh chóng trở thành quốc gia có thu nhập cao, phát triển bền vững. Đồng thời đưa ra các định hướng về những vấn đề rất mới của thời đại như dữ liệu, trí tuệ nhân tạo, blockchain, IoT, ***cơ chế thử nghiệm có kiểm soát*** các công nghệ mới để thúc đẩy nhanh nhất, đưa các sản phẩm công nghệ mới, công nghệ chiến lược vào cuộc sống.

Luật Thủ đô 2024 đã quy định định về Phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, tuy nhiên phạm vi áp dụng chưa rộng rãi đối với các cá nhân, tổ chức trong việc tiếp cận, khai thác dữ liệu để tạo ra các giá trị cho xã hội.

**2. Cơ sở thực tiễn**

*2.1. Hoạt động quản lý, phát triển, thử nghiệm có kiểm soát các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu*

Theo Nghị quyết 57/NQ-TW, việc phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đang là yếu tố quyết định phát triển của các quốc gia; là điều kiện tiên quyết, thời cơ tốt nhất để nước ta phát triển giàu mạnh, hùng cường trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của Dân tộc. Thời gian qua, Đảng, Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách đẩy mạnh ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, chủ động, tích cực tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Tuy nhiên, tốc độ và sự bứt phá về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia còn chậm; quy mô, tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia còn khoảng cách xa so với nhóm các nước phát triển; nhận thức của nhiều cấp, nhiều ngành, cán bộ, công chức và Nhân dân về chuyển đổi số chưa đầy đủ và sâu sắc; nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo chưa có bước đột phá, chưa làm chủ được công nghệ chiến lược, công nghệ cốt lõi; thể chế pháp luật, cơ chế, chính sách chưa đáp ứng yêu cầu; nguồn nhân lực chất lượng cao còn thiếu; hạ tầng chưa đồng bộ, nhất là hạ tầng số còn nhiều hạn chế; an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu còn nhiều thách thức.

Đất nước ta đang đứng trước yêu cầu cần có chủ trương, quyết sách mạnh mẽ, mang tính chiến lược và cách mạng để tạo xung lực mới, đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, để đưa đất nước phát triển mạnh mẽ trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên giàu mạnh, hùng cường, thực hiện thắng lợi mục tiêu đến năm 2030, Việt Nam trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao, đến năm 2045, trở thành nước phát triển, thu nhập cao

*2.2. Về cung cấp sản phẩm, dịch vụ dữ liệu*

Trên thế giới, sản phẩm dịch vụ về dữ liệu, gồm sàn giao dịch dữ liệu, trung gian dữ liệu, và phân tích tổng hợp dữ liệu, đã và đang được các quốc gia hoàn thiện các nền tảng pháp lý nhằm thúc đẩy phát triển an toàn, minh bạch và hiệu quả. Trung Quốc đã ban hành nhiều quy định về thiết lập và quản lý sàn giao dịch dữ liệu tại các địa phương, tập trung vào bảo mật, trách nhiệm pháp lý và tiêu chuẩn vận hành và đưa ra các quy định đặc thù như quy định quản lý, thành lập, giám sát, các điều kiện về giao dịch dữ liệu, quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia giao dịch dữ liệu, quy định về các sản phẩm dữ liệu được giao dịch, bảo mật và các quy định về tiêu chuẩn kinh doanh, cung cấp cơ sở hạ tầng giao dịch dữ liệu như địa điểm giao dịch và hệ thống thông tin giao dịch, tiêu chuẩn cơ sở vật chất. Đồng thời, Trung quốc đưa ra các quy định về các hoạt động thử nghiệm đánh giá đạo đức cho các hoạt động khoa học công nghệ.

Đối với Nhật Bản, thông qua Hội đồng thúc đẩy xã hội dữ liệu (DSA), xây dựng các hướng dẫn chi tiết cho thị trường giao dịch dữ liệu quy định điều kiện tham gia thị trường giao dịch dữ liệu, giá và đảm bảo khớp cung cầu và tín dụng giao dịch dữ liệu. Tại Châu Âu, Đạo luật Quản trị dữ liệu và Đạo luật trí tuệ nhân tạo tập trung vào quản lý rủi ro, các ngoại lệ và miễn trừ trách nhiệm để thúc đẩy sự phát triển của các ngành công nghiệp trong Liên minh châu Âu và các chính sách hỗ trợ phát triển trung gian dữ liệu. Hoa Kỳ ban hành sắc lệnh hành pháp về trí tuệ nhân tạo, nhấn mạnh việc phát triển trí tuệ nhân tạo an toàn và đáng tin cậy.

Tại Việt Nam, hiện nay Luật Căn cước 2023 quy định về dịch vụ xác thực điện tử; Ngày 16/01/2024, Bộ trưởng Bộ Công an đã ký Quyết định số 170/QĐ-BCA cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ xác thực điện tử cho Trung tâm nghiên cứu, ứng dụng dữ liệu dân cư và căn cước (là đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Công an). Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để cung cấp dịch vụ xác thực điện tử phục vụ triển khai Đề án 06/CP, chuyển đổi số quốc gia, hướng tới cung cấp dịch vụ trực tuyến cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp. Bước đầu, Trung tâm nghiên cứu, ứng dụng dữ liệu dân cư và căn cước đã triển khai thí điểm các dịch vụ về xác thực điện tử như: Tích hợp ví điện tử, mở tài khoản thanh toán, chữ ký số, an sinh xã hội, lý lịch tư pháp, thuê bao di động… Tuy nhiên, hiện nay chưa có các quy định tổng thể về các sản phẩm dịch vụ về dữ liệu như phân tích, tổng hợp dữ liệu, trung gian dữ liệu và sàn giao dịch dữ liệu

Từ các căn cứ nêu trên, việc ban hành Nghị định quy định về hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu để quy định chi tiết các nội dung trong Luật Dữ liệu 2024, Nghị quyết 57/NQ-TW và đáp ứng yêu cầu thực tiễn là cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Mục đích**

a) Xây dựng cơ chế quản lý, khuyến khích đổi mới sáng tạo, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu;

b) Nhằm hoàn thiện hành lang pháp lý phục vụ việc cung cấp các sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu;

c) Bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, đáp ứng chủ trương, chính sách liên quan đến chuyển đổi số của Đảng, Nhà nước và yêu cầu hội nhập của Việt Nam với các nước trong khu vực và thế giới. Thể chế hóa, hoàn thiện hành lang pháp luật để thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển và khai thác có hiệu quả dữ liệu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.

**2. Quan điểm chỉ đạo**

a) Đảm bảo phù hợp với Hiến pháp và tính thống nhất trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật nói chung và pháp luật về công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, an toàn thông tin mạng và an ninh mạng; định hướng của Chính phủ về hoàn thiện hạ tầng và chính sách thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin, nghiên cứu khoa học phục vụ phát triển Chính phủ điện tử;

b) Hướng dẫn chi tiết các quy định của Luật dữ liệu; thể chế hóa kịp thời các chủ trương, quan điểm của Đảng, Nhà nước về thúc đẩy chuyển đổi số, khoa học công nghệ, phát triển và khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phù hợp tình hình kinh tế, xã hội và hiện trạng ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân ở Việt Nam;

c) Việc xây dựng dự thảo Nghị định được tiến hành trên cơ sở hướng dẫn chi tiết các quy định của Luật dữ liệu; kế thừa các quy định còn phù hợp, khắc phục những tồn tại, bất cập, hạn chế;

d) Đảm bảo tính khả thi của các quy định; đáp ứng yêu cầu hội nhập của Việt Nam với các nước trong khu vực và trên thế giới.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

1. Xây dựng, hoàn thiện nội dung dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định quy định về định danh và xác thực điện tử.

2. Đăng Cổng thông tin điện tử của Chính phủ, Cổng thông tin điện tử Bộ Công an; 02 lần gửi xin ý kiến của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, đối với dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định (Công văn số /BCA-C06 ngày / /2025).

3. Tổ chức hội thảo với một số đơn vị cấp Cục thuộc các Bộ, ngành, tổ chức có liên quan để lấy ý kiên tham gia đối với nội dung dự thảo Nghị định. Căn cứ nội dung thống nhất tại hội thảo, Bộ Công an đã tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia, tu chỉnh lại dự thảo và có văn bản đề nghị các đơn vị cho ý kiến tham gia lần 2 đối với nội dung dự thảo Nghị định.

4. Tổng hợp các ý kiến tham gia và xây dựng Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia.

5. Chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định và gửi Bộ Tư pháp thẩm định theo quy định.

6. Xây dựng Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp và trình Chính phủ xem xét ban hành.

**IV. NỘI DUNG CHÍNH CỦA NGHỊ ĐỊNH**

**1. Về bố cục của Nghị định**

Bao gồm 08 Chương với 44 Điều, cụ thể như sau:

- Chương I quy định chung gồm 03 điều (từ Điều 1 đến Điều 3) quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, giải thích từ ngữ trong hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu;

- Chương II về hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu gồm 17 điều (từ Điều 4 đến Điều 20) quy định về Quản lý, phát triển, chính sách ưu đãi, hỗ trợ hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu; mục đích, nguyên tắc, thời gian, tiêu chí, trình tự thủ tục, điều chỉnh, kết thúc, dừng, nghiệm thu, quyền và trách nhiệm nhiệm của các bên liên quan, miễn trừ trách nhiệm trong hoạt động thử nghiệm có kiểm soát;

- Chương III về sản phẩm dịch vụ trung gian dữ liệu gồm 04 điều (từ Điều 21 đến Điều 24) quy định về sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu; Nội dung hoạt động trung gian dữ liệu; Điều kiện cung cấp dịch vụ trung gian dữ liệu đối với tổ chức; Trách nhiệm Tổ chức cung cấp sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu;

- Chương IV về sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu gồm 07 điều (từ Điều 25 đến Điều 31) quy định về sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp; Các cấp độ phân tích, tổng hợp dữ liệu; Quản lý sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu; Thẩm quyền cấp giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh, sử dụng sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp; Điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu; Các tiêu chí thẩm định sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu; Trách nhiệm của Tổ chức cung cấp sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu;

- Chương V về sàn dữ liệu gồm 04 điều (từ Điều 32 đến Điều 35) quy định về Hoạt động của sàn dữ liệu; Quy định đưa sản phẩm, dịch vụ dữ liệu lên sàn dữ liệu để giao dịch; Điều kiện cấp Giấy chứng nhận hoạt động sàn dữ liệu điều kiện cung cấp sản phẩm, dịch vụ sàn dữ liệu; Trách nhiệm của Tổ chức cung cấp dịch vụ sàn dữ liệu;

- Chương VI về hồ sơ, trình tự, thủ tục gồm 04 điều (từ Điều 36 đến Điều 39) quy định chi tiết về hồ sơ và thủ tục đối với các trường hợp cấp, cấp lại, thay đổi hoặc thu hồi Giấy chứng nhận hoạt động sàn dữ liệu; Giấy chứng nhận kinh doanh sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu; Giấy chứng nhận kinh doanh sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu; Giấy xác nhận cung cấp sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu; Giấy xác nhận cung cấp sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu;

- Chương VII về Điều khoản thi hành gồm 01 điều (Điều 40) quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử;

- Chương VIII về Tổ chức thực hiện gồm 04 điều (từ Điều 41 đến Điều 44) quy định về trách nhiệm của Bộ Công an; Bộ Khoa học, Công nghệ và Truyền thông; Trách nhiệm của các Bộ khác, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Hiệu lực và trách nhiệm thi hành.

**2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định**

2.1. Về quy định chung:

- Phạm vi điều chỉnh: Nghị định này quy định quản lý, phát triển, thử nghiệm có kiểm soát các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu và việc cung cấp, sử dụng các sản phẩm dịch vụ về dữ liệu;

- Đối tượng áp dụng: cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam; cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam; cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài trực tiếp tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động dữ liệu số tại Việt Nam.

2.2. Về hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu:

- Quản lý hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu: khuyến khích, hỗ trợ, ưu tiên sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính hợp pháp khác cho các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân được nhà nước giao nhiệm vụ nghiên cứu về khoa học dữ liệu; xây dựng các trung tâm nghiên cứu về khoa học dữ liệu, đổi mới sáng tạo ứng dụng: trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây, chuỗi khối, truyền thông dữ liệu, Internet vạn vật, dữ liệu lớn và công nghệ hiện đại khác trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu;

- Quản lý hoạt động về hợp tác quốc tế nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu: Bộ Công an là đầu mối thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu; Tập trung đẩy mạnh hợp tác quốc tế nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ với các quốc gia có trình độ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo về dữ liệu; ưu tiên các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây, chuỗi khối, truyền thông dữ liệu, Internet vạn vật, dữ liệu lớn và công nghệ hiện đại khác; Cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành quyết định mua, nhận chuyển giao, chuyển giao công nghệ tiên tiến, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phù hợp với điều kiện Việt Nam trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao sau khi lấy ý kiến của Bộ Công an.

- Phát triển các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu: Nhà nước ưu tiên hỗ trợ đầu tư, phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, bảo đảm nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, tổ chức, xây dựng chương trình đào tạo, trung tâm đào tạo chuyên sâu, đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, bảo đảm nguồn nhân lực chất lượng cao; Xây dựng cơ chế, chính sách hấp dẫn về tín dụng, học bổng và học phí để thu hút học sinh, sinh viên và cơ chế đặc thù, chính sách ưu đãi;

- Cơ chế hoạt động thử nghiệm có kiểm soát: Cơ quan, tổ chức, cá nhân được cấp phép thử nghiệm có kiểm soát, được tạo lập môi trường thử nghiệm nhằm đánh giá rủi ro, chi phí, lợi ích của sản phẩm, dịch vụ đổi mới sáng tạo về dữ liệu; được hỗ trợ xây dựng, phát triển các sản phẩm, dịch vụ đổi mới sáng tạo về dữ liệu khi các chưa có các quy định của pháp luật; Nội dung dự thảo Nghị định này cũng quy định cụ thể về phương án thử nghiệm, kiểm soát rủi ro và miễn trừ trách nhiệm trong hoạt động thử nghiệm.

2.3. Về hoạt động cung cấp sản phẩm dịch vụ:

- Sản phẩm, dịch vụ Trung gian dữ liệu: Là ngành nghề kinh doanh có điều kiện, quy định cụ thể về các sản phẩm dịch vụ Trung gian dữ liệu, điều kiện trình tự thủ tục, hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ Trung gian dữ liệu và quyền, trách nhiệm của các bên có liên quan.

- Sàn dữ liệu: Cung cấp tài nguyên liên quan đến dữ liệu để phục vụ nghiên cứu, phát triển khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; cung cấp các dịch vụ liên quan đến dữ liệu phục vụ phát triển kinh tế xã hội; Cung cấp các dịch vụ dữ liệu; Quy định cụ thể về đưa ác sản phẩm, dịch vụ dữ liệu lên sàn dữ liệu để giao dịch. Tổ chức cung cấp sản phẩm dịch vụ sàn dữ liệu phải được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ. Đồng thời dự thảo Nghị định này cũng quy định cụ thể về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ.

- Sản phẩm phân tích tổng hợp dữ liệu: Quy định rõ về sản phẩm, phân tích tổng hợp dữ liệu, các cấp độ phân tích, tổng hợp dữ liệu theo 4 cấp độ; quản lý hoạt động phân tích tổng hợp dữ liệu trong đó đối với sản phẩm, dịch vụ phân tích dữ liệu cấp độ 3, 4 trong hệ thống thông tin quan trọng quốc gia, trên lĩnh vực an ninh, trật tự an toàn xã hội, quốc phòng, sức khỏe, y tế, giao thông, môi trường, tư pháp, công cộng và các sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp sử dụng dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để cung cấp cho các cá nhân, tổ chức có nhu cầu phải được cấp phép theo quy đinh; Khuyến khích các tổ chức cung cấp sản phẩm phân tích tổng hợp khác đăng ký với Bộ Công an để được chứng nhận, hưởng các ưu đãi theo quy định tại Khoản 3 điều 30 Luật Dữ liệu.

2.4. Về điều khoản thi hành:

Điều chỉnh một số nội dung quy định tại Nghị định 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 quy định về định danh và xác thực điện tử, trong đó: quy định Cơ quan quản lý định danh là Trung tâm dữ liệu quốc gia – Bộ Công an, điều chỉnh quy định về xác thực điện tử bao gồm cả hoạt động động xác thực gắn với chủ thể danh tính điện tử và không gắn với chủ thể danh tính điện tử.

2.5. Về trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân: Quy định cụ thể về trách nhiệm của Bộ Công an, trách nhiệm của Bộ Khoa học, Công nghệ và Truyền thông, trách nhiệm của các Bộ khác, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

**V. NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

Dự thảo Nghị định đã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và của Bộ Công an để lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định. Đồng thời, Bộ Công an đã có Công văn số /BCA-C06 ngày / /2025 gửi đến các bộ, ngành, địa phương để lấy ý kiến tham gia đối với dự thảo Nghị định.

Trên cơ sở các ý kiến tham gia, Bộ Công an đã tổng hợp, giải trình, tiếp thu đầy đủ ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị định.

**VI. NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP**

**1. Những nội dung tiếp thu**

**2. Những nội dung giải trình**

*(Nội dung này sẽ được bổ sung sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp)*

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị định quy định về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu, Bộ Công an xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Văn phòng Chính phủ;  - Bộ Tư pháp;  - Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);  - Lưu: VT, C06 (TTDLDC). | **KT. BỘ TRƯỞNG**  **THỨ TRƯỞNG**  **Trung tướng Nguyễn Văn Long** |
|  |  |